

Số: 2511 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 27 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tổ chức lại Trung tâm Khoa học và Công nghệ

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 259/2026/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 299/2026/NĐ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định tổ chức đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 10/2025/TT-BKHCN ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ,

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 125/TTr-SKHCN ngày 16 tháng 7 năm 2026 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Văn bản số 5202/SNV-TCBC ngày 11 tháng 8 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tổ chức lại Trung tâm Khoa học và Công nghệ theo Đề án số 2930/ĐA-SKHCN ngày 16 tháng 7 năm 2026 của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đồng Nai, cụ thể:

1. Tên gọi: Trung tâm Khoa học và Công nghệ.

2. Vị trí

a) Trung tâm Khoa học và Công nghệ trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đồng Nai là một đơn vị sự nghiệp công lập, hoạt động theo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi,

bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu, có tài khoản tiền gửi tại Ngân hàng và Kho bạc Nhà nước; chịu sự chỉ đạo quản lý trực tiếp về tổ chức và hoạt động của Sở Khoa học và Công nghệ theo quy định về phân cấp quản lý;

c) Trung tâm có logo biểu tượng riêng được đăng ký bảo hộ theo quy định.

3. Chức năng

a) Thực hiện các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.

b) Thực hiện dịch vụ sự nghiệp công không sử dụng ngân sách nhà nước theo khoản 1 Điều 6 Nghị định 60/2021/NĐ-CP có quy định danh mục dịch vụ sự nghiệp công không sử dụng ngân sách nhà nước.

c) Thực hiện các hoạt động dịch vụ khác được công nhận, chỉ định của các Bộ, ngành liên quan theo quy định;

d) Thực hiện các dịch vụ do Nhà nước giao trực tiếp, đặt hàng; các nhiệm vụ thông qua tuyển chọn, đấu thầu; liên kết tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức khoa học và công nghệ.

đ) Nghiên cứu, ứng dụng, triển khai, chuyển giao công nghệ, dịch vụ khoa học và công nghệ, dịch vụ về đo lường chất lượng, năng suất, chất lượng.

e) Thực hiện các hoạt động sự nghiệp và dịch vụ kỹ thuật về tiêu chuẩn, đo lường, năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa, mã số, mã vạch, truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

4. Cơ cấu tổ chức, nhân sự:

a) Lãnh đạo Trung tâm gồm: 01 Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc.

b) Các phòng chuyên môn, gồm 05 phòng:

- Phòng Tổ chức Hành chính.
- Phòng Dịch vụ và Tổng hợp.
- Phòng Khối lượng Dung tích.
- Phòng Kỹ thuật An toàn.
- Phòng Hóa lý và Nhiệt điện.

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện

1. Giao Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện việc tổ chức lại Trung tâm theo Đề án số 2930/ĐA-SKHCN ngày 16 tháng 7 năm 2026 của Sở Khoa học và Công nghệ đã được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này; xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức theo quy định.



2. Giao Giám đốc Sở Nội vụ theo dõi, kiểm tra việc triển khai thực hiện các nội dung quy định tại Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2026.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Khoa học và Công nghệ; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Thường trực Thành ủy;
- Chủ tịch, các PCT. UBND thành phố;
- Ban Tổ chức Thành ủy;
- Kho bạc Nhà nước Khu vực XVII;
- Công an thành phố;
- Các sở, ban ngành thành phố;
- Chánh, các PCVP. UBND thành phố;
- Lưu: VT, KGVX. (Thắng)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Trường Sơn

